

Chúa Phục Sinh



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Mác 15:42-47, Mác 16, Cô-lô-se 2:10-12, 1 Cô-rinh-tô 15:1-8, Đa-ni-ên 9:24-27, Giăng 20:11-18.*

CÂU GỐC: “*Song người nói cùng họ rằng: ‘Đừng sợ chi, các người tìm Đức Chúa Giê-su Na-xa-rét, là Đấng đã chịu đóng đinh; Ngài sống lại rồi, chẳng còn ở đây; hãy xem nơi đã táng xác Ngài’*” (Mác 16:6).

Sự đóng đinh của Đức Chúa Giê-su là hồi chuông báo tử cho tất cả mọi hy vọng và đức tin của các môn đồ Ngài. Đó là một ngày cuối tuần đen tối của họ khi họ không chỉ quay cuồng với cái chết của Thầy mà còn lo sợ cho mạng sống của chính mình (Giăng 20:19).

Trong Mác 16, chương cuối cùng trong Phúc âm Mác, chúng ta sẽ xem xét những điều xảy ra sau cái chết của Đấng Christ.

Trước hết, chúng ta sẽ xem xét thời điểm Chúa Giê-su phục sinh và lý do tại sao các người đàn bà đến mộ vào sáng Chủ nhật đó. Những người Cơ Đốc Phục Lâm đôi khi tránh nói về buổi sáng phục sinh, vì sự kiện đó đã bị lạm dụng để ủng hộ sự thiêng liêng của ngày Chủ nhật. Chúng ta sẽ xem xét cách nào chúng ta có thể vui mừng về ngày Chủ nhật phục sinh, mặc dầu đáng tiếc thay, một giáo lý sai lầm đã nảy sinh từ đó.

Sau đó, bài học tuần này giải thích những câu đầu tiên của Mác 16, liên kết những lời này với chủ đề của toàn phúc âm. Chúng ta sẽ xem xét các khái niệm của chủ đề này vào ngày thứ Hai và thứ Ba.

Tiếp đến, vào ngày thứ Tư và thứ Năm chúng ta sẽ nghiên cứu phần còn lại của Mác 16 và xem xét sứ mệnh được giao cho chúng ta. Bài học sẽ kết thúc với một thách thức cho độc giả của sách Mác là truyền bá Phúc âm đi khắp thế giới.

Vui Mừng Trong Sự Phục Sinh

ĐỌC Mác 15:42–16:6. Điều gì xảy ra ở đây và tại sao việc này lại liên quan đến câu chuyện về sự sống lại?

Các tác giả Phúc âm đều đồng ý rằng Đức Chúa Giê-su chết vào ngày được gọi là “Ngày Sấm Sửa” (*Ma-thi-ơ 27:62; Mác 15:42; Lu-ca 23:54; Giăng 19:14, 31, 42*). Hầu hết các nhà bình luận đều hiểu điều này ám chỉ đến hoàng hôn từ thứ Năm đến hoàng hôn thứ Sáu. Chúa Giê-su qua đời vào cuối chiều thứ Sáu và sau đó được chôn cất nhanh chóng trước khi mặt trời lặn.

Trong ngày Sa-bát, Chúa an nghỉ trong mộ, và tất cả các môn đồ của Ngài cũng an nghỉ. “Ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật lệ” (*Lu-ca 23:56*). Nếu trên thực tế, Chúa Giê-su đã bỏ đi nghĩa vụ tuân giữ điều răn thứ tư, thì, ít nhất là trong tâm trí các môn đồ, đó là hành động kỳ lạ.

Vào tối thứ Bảy, các người đàn bà mua hương vị, và đến sáng Chủ nhật, họ đến mộ với lòng mong muốn hoàn tất thủ tục chôn cất thông thường. Tất nhiên, Chúa Giê-su không có ở đó!

Ngay từ thế kỷ thứ hai, Cơ Đốc nhân đã nhận thấy ý nghĩa của việc Chúa Giê-su sống lại vào ngày Chủ nhật. Điều này đã trở thành nền tảng cho sự thiêng liêng của ngày Chủ nhật. Nhưng đó có phải là sự dạy dỗ trong Tân Ước không?

ĐỌC Cô-lô-se 2:10–12. Lễ tưởng niệm sự phục sinh của Chúa Giê-su trong Tân Ước là gì?

Không một lời nào trong Kinh thánh ám chỉ sự thiêng liêng của ngày Chủ nhật như lễ tưởng niệm sự phục sinh. Lễ tưởng niệm là lễ báp-têm. “VẬY CHÚNG TA ĐÃ BỊ CHÔN VỚI NGÀI BỞI PHÉP BÁP-TÊM TRONG SỰ CHẾT NGÀI, HẦU CHO ĐẮNG CHRIST NHỜ VINH HIỂN CỦA CHA ĐƯỢC TỪ KẸ CHẾT SỐNG LẠI THỂ NÀO, THÌ CHÚNG TA CŨNG SỐNG TRONG ĐỜI MỚI THỂ ẤY” (*Rô-ma 6:4*).

Bất kể giáo lý sai lầm về việc thờ phượng vào ngày Chủ Nhật, là những người Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta cũng phải vui mừng về sự phục sinh vào sáng Chủ nhật của Chúa Giê-su. Bởi cái chết và sự phục sinh của Ngài, Chúa Giê-su đã chiến thắng sự chết, và trong sự phục sinh của Ngài, chúng ta có được sự chắc chắn về sự sống của mình.

“Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Giê-su Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Giê-su Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống” (*1 Phi-e-rơ 1:3*). Phi-e-rơ rất là chắc chắn về sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su. Làm sao chúng ta cũng có thể có được sự chắc chắn đó?

Hòn Đá Đã Được Lăn Đi

ĐỌC Mác 16:1–8 và 1 Cô-rinh-tô 15:1–8. Những đoạn Kinh Thánh này có chung điểm gì?

Câu chuyện phục sinh được ghi chép trong tất cả Phúc âm. Mỗi tác giả trình bày câu chuyện từ một góc nhìn khác nhau, nhưng tất cả đều gồm có những khái niệm cốt lõi như trong 1 Cô-rinh-tô 15:1–8.

Bốn ý tưởng xuất hiện nhiều lần là – chết, chôn, sống lại, được thấy. Trong Mác, chết và chôn xuất hiện ở chương 15. Sự sống lại và được thấy xuất hiện ở chương 16, nhưng có một sự kết chặt. Mác 16:7 nói về một cuộc nhóm họp ở Ga-li-lê, và các người sẽ thấy Ngài tại đó (*xem Giảng 21*).

Một số người cho rằng thật lạ lùng khi thấy Cơ Đốc nhân tin vào Chúa phục sinh. Nhưng bằng chứng về sự phục sinh của Ngài rất mạnh và phù hợp với lý trí.

Đầu tiên, điều tất cả một người cần phải làm là tin vào Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa (*xem Sáng thế ký 1 và 2*) và từ ấy ý tưởng về sự sống lại, về phép lạ, sẽ trở nên hợp lý. Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo dựng nên vũ trụ và sau đó sự sống trên đất, chắc chắn có quyền năng làm cho Đức Chúa Giê-su sống lại nếu Ngài muốn. Sự hiện hữu của Đức Chúa Trời không làm cho sự sống lại của Chúa Giê-su là tất yếu, mà chỉ là hợp lý.

Tiếp theo, ngôi mộ chắc chắn đã trống không. Ngay cả các sử gia vô thần cũng chấp nhận sự thật đó. Nếu không, lời tuyên bố về sự phục sinh của Ngài sẽ thất bại ngay từ đầu, bởi vì sự hiện diện của thân thể Ngài ở đó sẽ phá hủy mọi tuyên bố về việc Ngài đã sống lại.

Tiếp theo, thật vô lý khi cho rằng các môn đồ của Ngài đã lấy trộm xác.. Các môn đồ chắc chắn không thể vượt qua được lính canh. Và dẫu như họ làm được vậy, tại sao họ không bao giờ bị bắt vì tội đánh cắp xác? Là vì các nhà lãnh đạo tôn giáo biết rằng các môn đệ đã không làm điều đó.

Ngoài ra, có một số người đã làm chứng rằng họ nhìn thấy Đấng Christ phục sinh. Nhiều người, kể cả các môn đồ, lúc đầu đã không tin. Và một kẻ thù rất mạnh, Phao-lô, không chỉ tuyên bố đã nhìn thấy Chúa phục sinh, mà chính kinh nghiệm này đã thay đổi hoàn toàn hướng đi của cuộc đời ông, một sự thay đổi từ tận gốc rễ.

Cuối cùng (mặc dù còn nhiều lý do khác), người ta giải thích thế nào về sự trỗi dậy của hội thánh Chúa, được thành lập bởi những người tuyên bố đã nhìn thấy Đấng Christ phục sinh? Tại sao những người này lại sẵn sàng chết nếu điều họ biết là dối trá? Lời chứng chắc chắn của họ, ngay sau khi Ngài chết (*Công vụ 3:15*) và nhiều năm sau đó (*1 Phi-e-rơ 1:3*) cung cấp bằng chứng mạnh mẽ về sự phục sinh của Ngài.

Bạn sẽ nói gì nếu có người hỏi bạn đưa bằng chứng về sự phục sinh của Đấng Christ?

Những Người Phụ Nữ Tại Ngôi Mộ

“Những người đàn bà đã đứng bên thập giá của Đấng Christ và đã chờ đợi cho ngày Sa-bát trôi qua. Vào sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, họ đến mộ, mang theo dầu thơm quý giá để xúc lên thân thể Chúa Cứu Thế. Họ không nghĩ đến việc Ngài sống lại từ cõi chết. Mặt trời của hy vọng đã lặn và màn đêm đã bao phủ tấm lòng họ. Trên đường đến mộ, họ nhắc lại những việc làm từ bi của Đấng Christ và những lời an ủi của Ngài. Nhưng họ không nhớ đến lời của Ngài: ‘Ta sẽ lại thấy các ngươi’ Giăng 16:22.” — Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 788.

ĐỌC Mác 16:1–8. Điều gì đã xảy ra, và những người đàn bà phản ứng ra sao?

Ngay từ đầu Phúc âm, độc giả đã biết Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si. Nhưng trong Phúc âm, người đầu tiên tỉnh táo (không bị quỷ ám) tuyên bố Ngài là Đấng Mê-si là Phi-e-rơ, trong Mác 8:29. Và lời thú nhận này xuất hiện mãi ở nửa sau của sách!

Trong toàn sách Mác, Đức Chúa Giê-su bảo mọi người hãy giữ im lặng về Ngài là ai hoặc về sự Ngài chữa lành cho họ. Trong Mác 1:44, Ngài bảo người cùi đừng nói cho ai biết về việc anh ta được chữa lành. Trong Mác 5:43, Ngài bảo Giai-ru và vợ ông không được nói cho ai biết về việc con gái họ được sống lại. Trong Mác 7:36, Ngài cấm một nhóm người kể lại việc Ngài chữa lành một người câm điếc. Và sau đó Ngài ra lệnh cho các môn đồ của Ngài không được nói với mọi người rằng Ngài là Đấng Mê-si (*Mác 8:30, xem thêm Mác 9:9*). Chắc chắn lý do chính, khiến Đức Chúa Giê-su bảo họ im lặng, là để Ngài có thời gian hoàn thành chức vụ của Ngài theo những lời tiên tri về thời gian trong Đa-ni-ên 9:24–27.

Bây giờ, trong biến cố này, ngay cả sau khi họ được biết rằng Đức Chúa Giê-su đã sống lại, các người đàn bà đã chạy trốn khỏi mộ trong sợ hãi và sửng sốt, và cũng không nói gì (ít ra vào lúc đầu) về những điều đã xảy ra.

Tuy nhiên, sự im lặng không giữ được lâu. Khi đọc đến cuối sách Mác, chúng ta thấy “Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm việc với các môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo” (*Mác 16:20*).

Do đó, ý tưởng giữ im lặng về Chúa Giê-su, về Ngài là ai và những gì Ngài đã làm đã không còn được áp dụng. Sách Mác kết thúc với việc họ rao giảng “khắp mọi nơi”.

Tại sao chúng ta không được giữ im lặng về Đức Chúa Giê-su và những gì Ngài đã làm? Hôm nay bạn có thể nói với ai về Chúa Giê-su và chương trình cứu rỗi của Ngài?

Hiện Ra Trước Ma-ri Và Những Người Khác

ĐỌC Mác 16:9–20. Những câu này thêm gì vào câu chuyện phục sinh?

Mác 16:9–20 có nhiều điểm tương đồng với các đoạn Kinh Thánh khác trong Tân Ước—Ma-ri Ma-đơ-len tại mộ nhìn thấy Chúa Giê-su (*Ma-thi-ơ* 28:1, 9, 10; *Giăng* 20:11–18; *so sánh Lu-ca* 8:2); hai người đàn ông gặp Ngài trên đường về quê (*Lu-ca* 24:13–35); mười một người được giao nhiệm vụ rao giảng Tin lành (*Ma-thi-ơ* 28:16–20, *Lu-ca* 24:36–49, *Giăng* 20:19–23).

Người đầu tiên nhìn thấy Đức Chúa Giê-su sống lại là Ma-ri Ma-đơ-len (*Giăng* 20:11–18) và những người đàn bà khác (*Ma-thi-ơ* 28:8–10). Điều quan trọng là những người đầu tiên nhìn thấy Chúa phục sinh đều là giới nữ. Bởi vì phụ nữ, trong thế giới cổ xưa không được xem trọng để được làm nhân chứng, nên nếu câu chuyện là bịa đặt thì nên để cho nam giới làm chứng sẽ có hiệu quả hơn. Nhưng đây không phải là đàn ông, không phải mười một môn đồ, mà là một người phụ nữ. Bà đi báo tin vui cho các môn đồ, nhưng không có gì ngạc nhiên khi họ không tin lời chứng của bà, rất có thể vì nó ngoài sức tưởng tượng, và thật không may, Ma-ri là một người đàn bà.

Những người biện hộ cho câu chuyện phục sinh của Đức Chúa Giê-su đã sử dụng yếu tố này, rằng phụ nữ là những người đầu tiên nhìn thấy Chúa Giê-su, như bằng chứng mạnh mẽ cho sự chính xác của câu chuyện.

NẾU câu chuyện phục sinh này là bịa đặt thì điều gì xảy ra trong Mác 16:14 xem như là vô nghĩa?

Dĩ nhiên, nếu họ bịa ra câu chuyện này thì đâu có lý do gì họ kể lại chuyện mình bị mất mặt? Đức Chúa Giê-su đã phải quở trách “sự cứng lòng” của họ. Các câu chuyện Phúc âm, từ lúc Ngài bị bắt cho đến những lần Ngài hiện ra sau khi sống lại, mô tả những người theo Chúa Giê-su dưới một góc nhìn rất tiêu cực: chạy trốn, phủ nhận, không tin, v.v. Những chi tiết ấy là vô nghĩa nếu câu chuyện phục sinh được bịa đặt.

Ngược lại, lời tuyên bố mạnh mẽ và chắc chắn sau này của họ về Đấng Christ phục sinh, cùng niềm hy vọng chúng mang lại cho mọi người, là bằng chứng hùng hồn cho sự xác thực của những gì họ tuyên bố.

Làm thế nào chúng ta có thể tự bảo vệ mình khỏi rơi vào cạm bẫy tâm linh của sự nghi ngờ và vô tín? Tại sao hàng ngày chúng ta phải liên kết chính chúng ta với Đấng Christ phục sinh?

Đi Khắp Thế Gian

ĐỌC Mác 16:14–20. Đức Chúa Giê-su đã nói gì với các môn đồ khi Ngài hiện ra với họ, và những lời này có ý nghĩa gì đối với chúng ta hôm nay?

Những lời đầu tiên Chúa Giê-su nói với các môn đồ chỉ được ghi lại trong Mác 16:14 cách gián tiếp. Ngài quở trách họ vì sự vô tín và cứng lòng. Sự vô tín này không chỉ là một vấn đề thời hiện đại. Như chúng ta thấy, các môn đồ đầu tiên của Chúa Giê-su cũng đã chống chọi với đức tin (*Ma-thi-ơ 28:17, Giăng 20:24–29*), dẫu họ đã kề cận với Chúa Giê-su bằng xương bằng thịt và đã nhiều lần chứng kiến các phép lạ.

Nhưng qua nhiều bằng chứng khác nhau, Ngài đã chứng minh cho họ thấy sự phục sinh của Ngài là thật. Từ đó, lời chứng của họ, kết hợp với các bằng chứng được tóm tắt trong bài học hôm thứ Hai, tạo thành nền tảng vững chắc cho đức tin.

Đức Chúa Giê-su đã ủy thác cho các môn đồ Ngài rao giảng Phúc âm ra khắp mọi nơi. Mạng lệnh của Ngài rất bao quát. Họ phải đi khắp thế giới và rao giảng Phúc âm cho tất cả nhân loại. Sau đó, Chúa Giê-su giải thích, kết quả công việc của họ sẽ đem lại vui mừng lẫn buồn khổ — những người tin Chúa sẽ được cứu, những người không tin Chúa sẽ bị kết án.

Đức Chúa Giê-su cũng mô tả những dấu lạ đi kèm với công việc của các môn đồ: đuổi quỷ, nói tiếng lạ, được bảo vệ khỏi điều nguy hại, và chữa lành người bệnh. Một số người đã hiểu sai Mác 16:18 cho đó như lời khẳng định cho những Cơ Đốc nhân bày tỏ đức tin của mình bằng cách bắt rắn độc. Không có hành động tự phụ nào như vậy được cho phép ở đây. Điều Đức Chúa Giê-su muốn nói là tôi tớ Chúa nhận được sự che chở khi họ thi hành sứ mạng, chẳng hạn như Phao lô nhận được sự che chở khi phục vụ công việc Chúa, như đã được thuật lại trong Công vụ 28:3–6.

Tất nhiên, Kinh Thánh không dạy rằng Cơ Đốc nhân sẽ luôn luôn được bảo vệ khỏi hoạn nạn. Đôi khi Chúa cho một phép lạ xảy ra để đẩy mạnh mục đích Phúc âm. Nhưng cũng có khi người theo Chúa phải gặp cảnh gian nan vì sự làm chứng của họ. Trong hoàn cảnh ấy, sự kiên nhẫn chịu đựng của họ là một dấu hiệu khác về sức mạnh của đức tin cho những người không tin.

Và sau đó, khi Ngài hoàn tất công việc tại trần gian, “thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời” (*Mác 16:19*). Chúa Giê-su được cất lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời, nơi của quyền năng tối cao, vì Chúa Giê-su đã đánh bại mọi thế lực ma quỷ.

Hãy để ý câu cuối cùng. Mặc dù họ đi “khắp nơi” rao giảng phúc âm nhưng họ không đi một mình. “Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo” (*Mác 16:20*). Ngài ở cùng các môn đồ lúc ấy, và hứa sẽ ở bên chúng ta lúc này, khi chúng ta tiếp tục công việc mà họ đã bắt đầu.

“ Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế ” (*Ma-thi-ơ 28:20*). Chúng ta có thể và nên nhận được niềm an ủi nào từ lời hứa này, khi chúng ta cũng tìm cách rao truyền Phúc âm ra “khắp nơi”?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: Đọc Ellen G. White, “The Lord Is Risen,” và “Go Teach All Nations,” trong *The Desire of Ages*, tr. 779–787 và tr. 818–828.

“Đối với người tin Chúa, Đấng Christ là sự sống lại và là sự sống. Trong Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, sự sống bị mất đi vì tội lỗi, sẽ được phục hồi; vì trong Ngài có sự sống để làm sống lại bất cứ ai theo ý Ngài. Ngài có quyền ban sự sống đời đời. Sự sống mà Ngài đã từ bỏ vì nhân loại, Ngài lấy lại và ban cho nhân loại. Ngài phán: ‘Ta đã đến, hầu cho chiêm được sự sống, và được sự sống dư dật.’ Ai uống nước Ta cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.’ Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại.’ Giăng 10:10; 4:14; 6:54.

“Đối với tín đồ, sự chết chỉ là chuyện nhỏ. Đấng Christ nói về nó như thể nó chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi. ‘Nếu kẻ nào giữ lời Ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ.’ Đối với Cơ Đốc nhân, cái chết chỉ là một giấc ngủ, một khoảnh khắc của im lặng và bóng tối. Sự sống được giấu kín với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời, và ‘khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển.’ Giăng 8:51, 52; Cô-lô-se 3:4.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 786, 787.

Ngay cả các sử gia vô thần, những người không thể chấp nhận thực tế về sự sống lại, cũng đã thừa nhận rằng không chỉ Đức Chúa Giê-su đã bị giết mà sau khi Ngài chết, nhiều người công nhận đã nhìn thấy Đấng Christ phục sinh, và kết quả là họ bắt đầu trở thành hạt nhân của hội thánh Đấng Christ. Một số người, trong nỗ lực giải thích lý do tại sao họ tuyên bố điều này, đã nói rằng Chúa Giê-su có một người anh em song sinh hoặc các môn đồ đầu tiên bị ảo giác, nghĩ rằng họ đã nhìn thấy Chúa Giê-su. Những người khác lại nói rằng Đức Chúa Giê-su thực sự không bao giờ chết, mà chỉ ngất đi và sau đó tỉnh lại. Một số người khác cho rằng người ở một hành tinh khác đã xuống và lấy xác. Để xem tất cả những lập luận này và chúng vô lý ra sao, hãy đọc Clifford Goldstein, *Risen: Finding Hope in the Empty Tomb* (Nampa, Idaho: Pacific Press, 2021).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đâu có lý do gì khiến các môn đồ phải nói dối về sự sống lại của Chúa Giê-su. Từ tất cả những gì chúng ta biết, họ phải đối mặt với những điều như thù hận, xa lánh và đàn áp vì đức tin của mình. Họ sẽ đạt được gì nếu họ bịa đặt ra câu chuyện này?
2. Đối với bạn, bằng chứng nào về sự sống lại của Đức Chúa Giê-su có sức thuyết phục nhất? Hãy chia sẻ lý do bạn có với cả lớp.
3. Suy gẫm thêm về hy vọng vĩ đại mà sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su mang lại cho chúng ta. Đọc 1 Cô-rinh-tô 15. Phao-lô đặt tầm quan trọng của sự sống lại của Chúa Giê-su ra sao?